TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS- PT
Ngày: 29/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Khánh Hồng

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuân

2. Ông Nguyễn Ích Yên

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 2 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HSST ngày 04/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị cáo có kháng cáo:***Trần Văn T** (tên gọi khác: không); sinh năm 1989 tại Bắc Giang; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn VX, xã HV, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; Có vợ Nguyễn Thị P và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo (do bị cáo mời): Ông Phạm Trung K – luật sư Công ty luật TNHH PK Việt Nam Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, toà không triệu tập, vắng mặt*: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1989. Trú tại: Thôn VX, xã HV, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 10/7/2022 tại khu vực đường tỉnh lộ 261D thuộc địa phận TDP HB, thị trấn HS, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Công an thị trấn HS phát hiện Trần Văn T đem theo 27 khối hình tròn và một số đồ vật khác có liên quan, T khai nhận là pháo do T tự chế mang đi bán kiếm tiền, khi chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện kiểm tra. T đã tự giác giao nộp toàn bộ số đồ vật có liên quan, Công an thị trấn HS sau khi lập biên bản sự việc, niêm phong vật chứng và chuyển cho Công an huyện Phú Bình giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ tại nhà Trần Văn T tại Thôn VX, xã HV, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, tạm giữ 02 khối hình cầu và một số đồ vật khác có liên quan, gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu VT bên trong có một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen cũ đã qua sử dụng; 02 dây cháy chậm màu xanh sẫm (một dây dài 15,3 cm, dây còn lại dài 25,3 cm; 01 bao tải màu trắng xanh; 01 ống hình trụ tròn chưa rõ chất liệu bên ngoài được dán băng dính màu vàng, bịt kín một đầu, có chiều dài 45 cm, miệng ống có chu vi 28 cm; 01 xe máy BKS 98D1-916.08 và 01 chìa khóa xe đều cũ đã qua sử dụng; 02 ống nhựa hình trụ màu trắng cùng có kích thước 15,8 cm, đường kính 1,5 cm bên trong đều chứa chất rắn màu hồng; 01 thùng catton còn nguyên vẹn niêm phong ký hiệu NT2; 01 thùng xốp màu trắng còn nguyên vẹn niêm phong ký hiệu NT3; 01 thùng catton còn nguyên vẹn niêm phong ký hiệu NT4; 01 thùng catton còn nguyên vẹn niêm phong ký hiệu NT5. Số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mười nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngày 11/7/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng được 7,5 kg, gồm: 18 khối hình tròn có tổng khối lượng là 3,5kg; 01 khối hình tròn có khối lượng là 0,7kg; 03 khối hình tròn có khối lượng 1,3 kg; 04 khối hình tròn có tổng khối lượng 1,6kg; 01 khối hình trụ tròn có khối lượng 0,2kg; 02 khối hình cầu vỏ giấy có khối lượng 0,2kg.

Ngày 12/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số 159 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên giám định đối với mẫu vật chứng tang vật thu giữ nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 1076/KL-KTHS, ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

+ 18 (mười tám) vật có đặc điểm tương đồng với nhau, vỏ bọc bằng giấy màu vàng xám, phần hình cầu có chu vi 27cm, tại một đầu có gắn với sợi dây màu xanh, ngoài sợi dây có bọc nilon màu vàng, được niêm phong trong thùng catton ký hiệu A1 là pháo nổ (pháo hoa nổ).

+01 vật có vỏ bọc bằng giấy màu vàng xám, phần hình cầu có chu vi 38cm, trên khối cầu có gắn với 03 sợi dây, ngoài 03 sợi dây bọc giấy màu trắng được niêm phong trong thùng catton ký hiệu B1 là pháo nổ.

+03 vật có đặc điểm tương đồng với nhau, vỏ bọc bằng giấy màu vàng xám, phần hình cầu có chu vi 31cm, trên khối cầu có gắn với 03 sợi dây, ngoài 03 sợi dây có bọc giấy màu trắng, được niêm phong trong thùng catton ký hiệu B2 là pháo nổ.

+04 vật có đặc điểm tương đồng với nhau, vỏ bọc bằng giấy màu vàng xám, phần hình cầu có chu vi 31cm, trên khối cầu có gắn với 03 sợi dây, ngoài 03 sợi dây có bọc giấy màu trắng, được niêm phong trong thùng catton ký hiệu B3là pháo nổ.

+01 vật có vỏ bọc bằng giấy màu vàng xám, phần hình cầu có chu vi 21,7 cm, một đầu có gắn với sợi dây màu xanh, ngoài sợi dây có bọc nilon màu vàng, được niêm phong trong thùng catton ký hiệu B4là pháo nổ (pháo hoa nổ).

+02 vật có đặc điểm tương đồng với nhau, vỏ bọc bằng giấy màu vàng xám có cuốn, dán giấy màu trắng, phần hình cầu có chu vi 24cm, trên khối cầu có gắn với 03 sợi dây, ngoài 03 sợi dây bọc giấy màu trắng được niêm phong trong thùng catton ký hiệu RĐ là pháo nổ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HSST ngày 04/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm". Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 16/01/2023 bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 13 tháng tù. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung, án phí nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Bố đẻ bị cáo có cống hiến cho cách mạng, được hưởng trợ cấp một lần của nhà nước, chính quyền địa phương xác nhận bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đề nghị xem xét cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức án và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại luận cứ của người bào chữa cho xác định: Bản án sơ thẩm đã xét xử về tội danh đối với bị cáo là đúng pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung, án phí. Bị cáo có bố đẻ có nhiều cống hiến cho cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

Bị cáo nhất trí lời bào chữa, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn T được làm trong hạn luật định là hợp lệ.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đối chiếu với kết luận giám định, vật chứng bị thu giữ và các tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ tháng 02 năm 2022 đến tháng 7 năm 2022, tại nhà của bị cáo Trần Văn T ở Thôn VX, xã HV, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, bị cáo T đã có hành vi sản xuất chế tạo ra 29 quả pháo nổ có tổng khối lượng 7,5 kg nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Ngày 10/7/2022, T điều khiển xe mô tô BKS 98D1-916.08 đi từ nhà chở theo 27 quả pháo nổ tự chế đến huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để bán nhưng chưa kịp bán thì đã bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng tại khu vực tổ dân phố HB, thị trấn HS, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả khám xét chỗ ở của bị cáo T còn thu giữ 02 quả pháo nổ.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Văn T về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, xem xét nhân thân bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án 13 tháng tù. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung, án phí nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy có đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức án và cho bị cáo hưởng án treo theo lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của Luật sư là phù hợp.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của vị Luật sư tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận việc bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí tại chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 04/2023/HSST ngày 04/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

1/ Áp dụng điểm c khoản 1Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 13 (Mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

Giao bị cáo Trần Văn T cho UBND xã HV, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Ghi nhận việc bị cáo đã nộp số tiền 20.200.000đ để thi hành hình phạt bổ sung và án phí theo biên lai thu số 0001438 ngày 10/3/2023 của chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí: bị cáo Thắng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở tư pháp T. Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Khánh Hồng